TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11-ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2026/HS-ST
Ngày 24 - 7 - 2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11-ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Minh;
2. Ông Nguyễn Hữu Lê .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Luân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11-Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Võ Ngọc Minh Thi - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 7 năm 2026 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 11-Đồng Tháp, tiến hành xét xử phiên tòa sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2026/TLST-HS, ngày 02 tháng 7 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2026/QĐXXST-HS ngày 08/7/2026 đối với:

Bị cáo Nguyễn Hoàn E, sinh năm 1995, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phước B, sinh năm 1968 và bà Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1970 (đã chết); Bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/7/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11-Đồng Tháp) ra quyết định số 19/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Đến ngày 14/8/2024 chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 172/GCN-CSĐTN ngày 26/7/2024 của Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp. Ngày 14/8/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã T, tỉnh Đồng Tháp) ra Quyết định số: 100/QĐ-UBND, ngày 14/8/2024 quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú thời hạn từ 14/8/2024 đến ngày 14/8/2026.

Tạm giữ, tạm giam: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 14/LCĐKNCT-TA, ngày 02/7/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11-Đồng Tháp.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hoàn E là đối tượng nghiện ma túy, ngày 25/7/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11-Đồng Tháp) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng; chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 172/GCN-CSĐTN ngày 26/7/2024 của Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp. Đến ngày 14/8/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã T, tỉnh Đồng Tháp) ra Quyết định số: 100/QĐ-UBND, ngày 14/8/2024 quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú thời hạn 02 năm từ 14/8/2024 đến ngày 14/8/2026.

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/4/2026, Hoàn E trên đường đi làm về có liên hệ với một nam thanh niên (không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể) qua số điện thoại để mua một tép ma túy với giá 100.000 đồng, sau khi gọi xong Hoàn E đã xóa số điện thoại do sợ bị phát hiện. Khoảng 30 phút sau, Hoàn E đến khu vực đường vắng cách nhà khoảng 200 mét thuộc ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp, tại đây Hoàn E thấy bao thuốc lá Jet màu trắng đặt ở ven đường, Hoàn E lấy tép ma túy đá cùng với nỏ thủy tinh ra bỏ vào túi quần, đồng thời để 100.000 đồng vào bao thuốc lá rồi đặt lại vị trí ban đầu, sau đó về nhà. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàn E nhặt vỏ chai nước suối tự chế làm dụng cụ sử dụng ma túy, đi đến khu vực vườn mít phía sau nhà thuộc ấp T, xã T, H sử dụng ma túy bằng hình thức dùng bật lửa đốt nóng nỏ thuỷ tinh cho ma tuý nóng chảy bốc khói lên, dùng miệng hút khói vào cơ thể. Sau khi sử dụng hết ma túy, Hoàn E vứt bỏ toàn bộ dụng cụ sử dụng xuống sông phía trước nhà, không truy tìm được.

Kết luận giám định số A777KL/KTHS ngày 12/4/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Hoàn E có chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàn E đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời thừa nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú, kết luận giám định, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo Hoàn E sử dụng, nhưng do bị cáo Hoàn E không biết mặt, không rõ họ tên, năm sinh và địa chỉ cụ thể, hiện không thể liên lạc được với người này, do đó Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Đồng Tháp, truy tố bị cáo Nguyễn Hoàn E về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ y nội dung Cáo trạng truy tố; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm

2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025; về tình tiết tăng nặng: Không có; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàn E từ 02 năm – 02 năm 06 tháng tù.

Trong phần tranh luận bị cáo Nguyễn Hoàn E thống nhất với hành vi phạm tội và ý kiến của Kiểm sát viên nên không có tranh luận.

Nói lời sau cùng bị cáo Nguyễn Hoàn E đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để sớm về làm lại cuộc đời chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người tiến hành tố tụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Hoàn E thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, cụ thể như sau:

Ngày 25/7/2023 bị cáo Nguyễn Hoàn E bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11-Đồng Tháp) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng chấp hành xong và đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ ngày 14/8/2024 đến ngày 14/8/2026, theo quyết định số 100/QĐ-UBND, ngày 14/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã T, tỉnh Đồng Tháp). Nhưng bị cáo Hoàn E đã tiếp tục sử dụng ma túy trái phép vào ngày 01/4/2026 tại khu vực vườn mít phía sau nhà thuộc ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp. Cơ quan Công an tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hoàn E và trưng cầu giám định, kết luận có chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung.

Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) .....;

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;

……..

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo biết rằng ma túy là chất gây nghiện và người nghiện ma túy sẽ phát sinh ảo giác có thể dẫn đến nhiều loại tội phạm khác; đồng thời, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sử dụng trái phép chất ma

túy, nhưng bị cáo bất chấp tất cả đã sử dụng trái phép chất ma túy, nên việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết thể hiện sự nghiêm minh của luật pháp. Đồng thời, mang tính giáo dục phòng ngừa chung trong toàn xã hội, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho bản thân, gia đình và xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng đối với bị cáo: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung.

[4] Đối với ý kiến đề xuất của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với tài liệu chứng cứ và nhận định của Hội đồng xét xử nên được xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàn E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàn E phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàn E 02 (H) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàn E phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày hôm nay tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV11 - Đồng Tháp;
- CSĐT CA tỉnh Đồng Tháp;
- THA.DS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thành Triều